

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ ĐIỆN LỰC 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 823/ BC-PC3I-5
V/v: công bố thông tin theo quy định

Đà Nẵng, ngày 2 tháng 7 năm 2016

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (PC3-INVEST)

Mã chứng khoán: PIC

Địa chỉ trụ sở chính: 78A Duy Tân - Q. Hải Châu - TP Đà Nẵng

Địa chỉ liên lạc: 182 Hoàng Diệu - Q. Hải Châu - TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0511.2210027-0511.2212542 Fax: 0511.2221000

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Lương Minh - Tổng Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Đầu tư Điện lực 3

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

- Nội dung thông tin công bố:

+ Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2016.

+ Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh bán niên 2016 so với bán niên 2015.

+ Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh bán niên 2016 trước và sau soát xét.

- Các nội dung giải trình (nếu có): không có

Địa chỉ website đăng tải nội dung thông tin công bố: www.pc3invest.vn

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu kèm theo: + Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2016.

+ Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh bán niên 2016 so với bán niên 2015 và Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh bán niên 2016 trước và sau soát xét

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Lương Minh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng web; *dm*
- Lưu P1, P5.

Số : 82 / CV-PC3I-5

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 07 năm 2016

**GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA BÁN NIÊN 2016
SO VỚI BÁN NIÊN 2015 VÀ GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU, KẾT QUẢ HOẠT
ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC VÀ SAU SOÁT XÉT BÁN NIÊN 2016**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (MCK: PIC) xin giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh bán niên 2016 so với bán niên 2015 và giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau soát xét bán niên 2016 như sau:

I. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh bán niên 2016 so với bán niên 2015

1. Báo cáo tài chính tổng hợp

- Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2016 : 11.221.497.325 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2015 : 16.199.817.417 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2016 giảm so với 6 tháng đầu năm 2015 là 4.978.320.092 đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 30,73%, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2016 (1)	6 tháng đầu năm 2015 (2)	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	22.356.381.003	29.576.436.841	-7.220.055.838	75,59%
- Doanh thu bán điện	22.356.381.003	29.576.436.841	-7.220.055.838	75,59%
2. Giá vốn hàng bán	7.639.198.007	9.349.442.239	-1.710.244.232	81,71%
- Chi phí bán điện	7.639.198.007	9.349.442.239	-1.710.244.232	81,71%
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	14.717.182.996	20.226.994.602	-5.509.811.606	72,76%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	326.905.835	773.043.084	-446.137.249	42,29%
5. Chi phí tài chính	1.594.838.960	2.048.044.644	-453.205.684	77,87%
6. Chi phí bán hàng			0	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.706.953.478	2.092.091.893	-385.138.415	81,59%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11.742.296.393	16.859.901.149	-5.117.604.756	69,65%
9. Thu nhập khác	144.979.483	1.405.875.475	-1.260.895.992	10,31%
10. Chi phí khác	-	1.155.655.475	-1.155.655.475	0,00%
11. Lợi nhuận khác	144.979.483	250.220.000	-105.240.517	57,94%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.887.275.876	17.110.121.149	-5.222.845.273	69,48%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	665.778.551	910.303.732	-244.525.181	73,14%
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.221.497.325	16.199.817.417	-4.978.320.092	69,27%

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 giảm 30,73% so với 6 tháng đầu năm 2015 như sau:

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh:
 - + Thời tiết năm 2016 khô hạn nặng nề do hiện tượng El Nino, bên cạnh đó Công ty đang thực hiện trung tu Nhà máy thủy điện ĐăkPône nên sản lượng điện phát 6 tháng đầu năm 2016 chỉ đạt 16,35 triệu kWh, giảm 34,08% so với 6 tháng đầu năm 2015 (24,79 triệu kWh) nên dù tích cực thực hiện các biện pháp cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và tận dụng được tối đa nguồn nước để phát điện nhằm giá bán điện tăng so với 6 tháng đầu năm 2015 nhưng doanh thu bán điện 6 tháng đầu năm 2016 cũng chỉ đạt 75,59% so với 6 tháng đầu năm 2015. Tổng doanh thu hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2016 giảm 28,11% so với cùng kỳ năm ngoái (trong đó, doanh thu BH và cung cấp dịch vụ giảm 24,41%, doanh thu hoạt động tài chính giảm 57,71%).
 - + Tổng chi phí phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với 6 tháng đầu năm 2016 giảm 18,89% so với 6 tháng đầu năm 2015, trong đó: chi phí giá vốn 6 tháng đầu năm 2016 giảm 18,29% chủ yếu do giảm trích khấu hao, chi phí nhân công; chi phí tài chính giảm 22,13% do giảm gốc vay so với cùng kỳ năm trước; chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 18,41% chủ yếu do giảm chi phí tiền lương.
- Hoạt động khác: trong 6 tháng đầu năm 2016, thu nhập khác giảm 89,69% so với 6 tháng đầu năm 2015; chi phí khác trong 6 tháng đầu năm 2016 không phát sinh so với số phát sinh 1,16 tỷ so với 6 tháng đầu năm 2015.

Từ những yếu tố trên làm lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2016 giảm so với 6 tháng đầu năm 2015 là 4.978.320.092 đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 30,73%.

2. Báo cáo tài chính văn phòng Công ty

- Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2016 : -1.755.419.092 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2015 : -1.721.842.134 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2016 tăng lỗ so với 6 tháng đầu năm 2015 là 33.576.958 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng lỗ 1,95%, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2016 (1)	6 tháng đầu năm 2015 (2)	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV				
2. Giá vốn hàng bán				
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV				
4. Doanh thu hoạt động tài chính	326.905.835	773.043.084	-446.137.249	42,29%
5. Chi phí tài chính	106.376.560	0	106.376.560	
6. Chi phí bán hàng			0	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.455.149.299	1.834.801.486	-379.652.187	79,31%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-1.234.620.024	-1.061.758.402	-172.861.622	116,28%
9. Thu nhập khác	144.979.483	1.405.875.475	-1.260.895.992	10,31%
10. Chi phí khác		1.155.655.475	-1.155.655.475	0,00%
11. Lợi nhuận khác	144.979.483	250.220.000	-105.240.517	57,94%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-1.089.640.541	-811.538.402	-278.102.139	134,27%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	665.778.551	910.303.732	-244.525.181	73,14%
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	-1.755.419.092	-1.721.842.134	-33.576.958	101,95%



II. Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau soát xét bán niên 2016

- Báo cáo tài chính tổng hợp:** không có chênh lệch từ 5% trở lên về số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau soát xét bán niên 2016
- Báo cáo tài chính văn phòng Công ty:**

CHỈ TIÊU	Trước soát xét	Sau soát xét	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV				
- Doanh thu bán điện				
2. Giá vốn hàng bán				
- Chi phí bán điện				
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV				
4. Doanh thu hoạt động tài chính	326.905.835	326.905.835	0	100,00%
5. Chi phí tài chính	106.376.560	106.376.560	0	100,00%
6. Chi phí bán hàng				
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.455.149.299	1.455.149.299	0	100,00%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-1.234.620.024	-1.234.620.024	0	100,00%
9. Thu nhập khác	144.979.483	144.979.483	0	100,00%
10. Chi phí khác				
11. Lợi nhuận khác	144.979.483	144.979.483	0	100,00%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-1.089.640.541	-1.089.640.541	0	100,00%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	665.778.551	-665.778.551	0,00%
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	-1.089.640.541	-1.755.419.092	665.778.551	62,07%

Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh trước thuế trước và sau soát xét bán niên (chỉ tiêu số 12) của Văn phòng công ty không có sự thay đổi. Tuy nhiên, do trước soát xét, Công ty chưa bổ sung thông tin chi phí thuế TNDN hiện hành và sau khi soát xét, chi tiêu này đã được bổ sung vào, dẫn đến có sự chênh lệch trước và sau soát xét bán niên 2016 là: 665.778.551 đồng, tương ứng với tỷ lệ 37,93%.

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 kính báo cáo và cam kết nội dung giải trình trên là đúng sự thật.

Trân trọng.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên; *đm*
- Lưu P1, P5, đăng web.



Nguyễn Lương Minh